

BỘ CÔNG THƯƠNG  
TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Số: 2448 /TCQLTT-THKHTC  
V/v đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2021

Kính gửi: Các đơn vị thuộc Tổng cục Quản lý thị trường

Thực hiện Công văn số 6285/BCT-KHCN ngày 11/10/2021 về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KHCN) cấp Bộ Công Thương thực hiện Chương trình nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa ngành công nghiệp 2021-2030; Công văn số 6286/BCT-KHCN ngày 11/10/2021 về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KHCN cấp Bộ Công Thương thực hiện Đề án ứng dụng KHCN trong quá trình tái cơ cấu ngành Công Thương phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Công văn số 6333/BCT-KHCN ngày 12/10/2021 về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KHCN cấp Bộ Công Thương lĩnh vực cơ khí bắt đầu thực hiện từ năm 2023, Tổng cục Quản lý thị trường gửi kèm các văn bản nêu trên để các đơn vị căn cứ nhu cầu, khả năng thực hiện, nghiên cứu, đăng ký thực hiện.

Đề xuất nhiệm vụ của các đơn vị (nếu có) thực hiện theo yêu cầu cụ thể tại các văn bản liên quan và gửi về Vụ Tổng hợp - Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục Quản lý thị trường **trước ngày 15/11/2021** (kèm theo bản mềm qua hộp thư điện tử vuthkhtc@dms.gov.vn) để tổng hợp./. 

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, THKHTC.



**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**Trần Hữu Linh**

# BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 6285/BCT-KHCN

V/v đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ Công Thương thực hiện Chương trình nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa ngành công nghiệp 2021 - 2030

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021

Kính gửi:

- Các Tổng Cục, Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ;
- Các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty ngành Công Thương;
- Các Trường Đại học, Cao đẳng, Hiệp hội, Hội trong ngành Công Thương;
- Các Tổ chức khoa học và công nghệ.

Thực hiện Quyết định số 1110/QĐ-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Chương trình nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa ngành công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030; căn cứ các quy định hiện hành về trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ sử dụng ngân sách nhà nước; căn cứ các quy định hiện hành về trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ sử dụng ngân sách nhà nước, Bộ Công Thương thông báo về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ bắt đầu thực hiện từ năm 2023 tham gia Chương trình như sau:

## **1. Nội dung ưu tiên**

Các đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ tham gia thực hiện Chương trình phải xuất phát từ nhu cầu của doanh nghiệp, có nội dung thuộc các hướng sau:

a) Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy nâng cao năng suất và chất lượng, tập trung: duy trì, cập nhật có sở dữ liệu, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu, báo cáo năng suất ngành, lĩnh vực và doanh nghiệp; xây dựng, hoàn thiện hệ thống TCVN, QCVN hài hòa với khu vực và quốc tế; hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất, chất lượng; thực hiện đánh giá năng lực, trình độ công nghệ, mức độ trưởng thành của doanh nghiệp gắn với yêu cầu tham gia chuỗi cung ứng.

b) Nâng cao nhận thức và năng lực thực hiện các hoạt động phát triển sản phẩm, đổi mới công nghệ và cải tiến năng suất, chất lượng, tập trung vào các nhiệm vụ: phổ biến thông tin, kiến thức về hoạt động đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm và cải tiến năng suất, chất lượng; tôn vinh hoạt động cải tiến năng suất chất lượng, đổi mới sản phẩm; xây dựng và tổ chức triển khai các chương trình đào tạo về năng suất chất lượng, nghiên cứu, thiết kế và phát triển sản phẩm cho doanh nghiệp, sinh viên khối các trường kỹ thuật, quản lý của Bộ Công Thương;

c) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng, đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm và nâng cao năng suất, chất lượng, tập trung vào các nhiệm vụ:

- Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng, chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn đổi mới sản phẩm, hệ thống quản lý, mô hình quản trị tiên tiến, xây dựng hệ thống, giải pháp kỹ thuật kiểm soát chất lượng quá trình và sản phẩm;

- Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sản phẩm, công nghệ, phát triển sản xuất thông minh và chuyển đổi số: phát triển và ứng các công nghệ phục vụ quá trình đổi mới, phát triển sản phẩm, ưu tiên phát triển các sản phẩm thông minh, sản phẩm số, xây dựng hệ thống các tiêu chuẩn sản phẩm, thử nghiệm và chứng nhận theo yêu cầu quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

d) Xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp ngành công nghiệp, tập trung vào các nhiệm vụ tăng cường năng lực đánh giá phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn và tăng cường năng lực nghiên cứu, đổi mới sản phẩm, công nghệ, xây dựng nền tảng kết nối và các cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động cải tiến năng suất, chất lượng ngành Công Thương.

## **2. Yêu cầu về hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ**

- Công văn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ của đơn vị theo mẫu tại Phụ lục 1 kèm theo;

- Biểu tổng hợp đề xuất nhiệm vụ theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo;

- Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo mẫu quy định tại Thông tư 50/2014/TT-BCT ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Công Thương và Thông tư số 37/2016/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2014/TT-BCT;

- Văn bản thể hiện nhu cầu của doanh nghiệp đối với vấn đề khoa học và công nghệ đề xuất đặt hàng và cam kết của doanh nghiệp trong việc đổi ứng một phần kinh phí, phối hợp thực hiện, tiếp nhận, ứng dụng, thử nghiệm kết quả nghiên cứu (nếu có);

- Văn bản minh chứng về công nghệ hoặc sản phẩm khoa học và công nghệ có khả năng ứng dụng hoặc có xuất xứ từ kết quả nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ đã được hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá, nghiệm thu và kiến nghị triển khai áp dụng hoặc là kết quả khai thác sáng chế hoặc giải pháp hữu ích (áp dụng đối với đề xuất đặt hàng dự án sản xuất thử nghiệm).

## **3. Thời hạn và nơi tiếp nhận hồ sơ đề xuất**

### a) Thời hạn nhận hồ sơ

Thời hạn cuối cùng nhận Hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ: ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo dấu ghi ngày nhận công văn đến hoặc dấu bưu điện trên hồ sơ.

### b) Quy định về hồ sơ và nơi tiếp nhận hồ sơ

Hồ sơ đề xuất của đơn vị đóng thành 02 quyển, sử dụng mẫu bìa theo quy định tại Phụ lục 2 Công văn này và gửi về Bộ Công Thương (qua Vụ Khoa học và Công nghệ), số 54 Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; bản mềm gửi về địa chỉ thư điện tử: Khcn@moit.gov.vn và Haknv@moit.gov.vn.

Ngoài việc gửi hồ sơ theo quy định nêu trên, đề nghị các đơn vị liên hệ về Vụ Khoa học và Công nghệ (qua Phòng Kế hoạch tổng hợp) để được cấp tài khoản truy cập Hệ thống Cơ sở dữ liệu KH&CN ngành Công Thương và cập nhật hồ sơ đăng ký vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu theo hướng dẫn.

Thông tin chi tiết liên hệ: Phòng Kế hoạch tổng hợp, Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, điện thoại: 024.22202308 hoặc 024.22202438.

Bộ Công Thương hướng dẫn nội dung đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN bắt đầu thực hiện từ năm 2023 tham gia Chương trình nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa ngành công nghiệp 2021 - 2030 như trên để các đơn vị triển khai thực hiện./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Công thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Các Bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT, KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THÚ TRƯỞNG**



**Nguyễn Sinh Nhật Tân**

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

Số 286 /BCT-KHCN

V/v đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ Công Thương thực hiện Đề án ứng dụng KH&CN trong quá trình tái cơ cấu ngành Công Thương phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021

Kính gửi:

- Các Tổng Cục, Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ;
- Các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty ngành Công Thương;
- Các Trường Đại học, Cao đẳng, Hiệp hội, Hội trong ngành Công Thương;
- Các Tổ chức khoa học và công nghệ.

Thực hiện Quyết định số 754/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án ứng dụng khoa học và công nghệ trong quá trình tái cơ cấu ngành Công Thương phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án); căn cứ các quy định hiện hành về trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ sử dụng ngân sách nhà nước; Bộ Công Thương thông báo để các tổ chức, đơn vị căn cứ mục tiêu và định hướng nhiệm vụ của Đề án (nêu tại Phụ lục 1 kèm theo Công văn này) để xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện trong Kế hoạch năm 2023 thuộc Đề án.

**1. Yêu cầu về hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ**

- Công văn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ của đơn vị theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo;
- Biểu tổng hợp đề xuất nhiệm vụ theo mẫu tại Phụ lục 3 kèm theo;
- Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo mẫu quy định tại Thông tư 50/2014/TT-BCT ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Công Thương và Thông tư số 37/2016/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2014/TT-BCT;
- Văn bản thể hiện nhu cầu của doanh nghiệp đối với vấn đề khoa học và công nghệ đề xuất đặt hàng và cam kết của doanh nghiệp trong việc đối ứng một phần kinh phí, phối hợp thực hiện, tiếp nhận, ứng dụng, thử nghiệm kết quả nghiên cứu (nếu có);

- Văn bản minh chứng về công nghệ hoặc sản phẩm khoa học và công nghệ có khả năng ứng dụng hoặc có xuất xứ từ kết quả nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ đã được hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá, nghiệm thu và kiến nghị triển khai áp dụng hoặc là kết quả khai thác sáng chế hoặc giải pháp hữu ích (áp dụng đối với đề xuất đặt hàng dự án sản xuất thử nghiệm).

## 2. Thời hạn và nơi tiếp nhận hồ sơ đề xuất

### a) Thời hạn nhận hồ sơ

Thời hạn cuối cùng nhận Hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ: ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo dấu ghi ngày nhận công văn đến hoặc dấu bưu điện trên hồ sơ.

### b) Quy định về hồ sơ và nơi tiếp nhận hồ sơ

Hồ sơ đề xuất của đơn vị đóng thành 02 quyển, sử dụng mẫu bìa theo quy định tại Phụ lục 2 Công văn này và gửi về Bộ Công Thương (qua Vụ Khoa học và Công nghệ), số 54 Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; bản mềm gửi về địa chỉ thư điện tử: Khcn@moit.gov.vn và ChienNB@moit.gov.vn.

Ngoài việc gửi hồ sơ theo quy định nêu trên, đề nghị các đơn vị liên hệ về Vụ Khoa học và Công nghệ (qua Phòng Kế hoạch tổng hợp) để được cấp tài khoản truy cập Hệ thống Cơ sở dữ liệu KH&CN ngành Công Thương và cập nhật hồ sơ đăng ký vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu theo hướng dẫn.

Thông tin chi tiết liên hệ: Phòng Kế hoạch tổng hợp, Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, điện thoại: 024.22202308 hoặc 024.22202438.

Bộ Công Thương hướng dẫn nội dung đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ bắt đầu thực hiện từ năm 2023 tham gia Đề án ứng dụng khoa học và công nghệ trong quá trình tái cơ cấu ngành Công Thương phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 như trên để các đơn vị triển khai thực hiện./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Công thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Các Bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT, KHCN, ChienNB.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Nguyễn Sinh Nhật Tân**

## PHỤ LỤC 1.

# MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG ƯU TIÊN VỀ VIỆC THAM GIA THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG QUÁ TRÌNH TÁI CƠ CẤU NGÀNH CÔNG THƯƠNG PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

*(Kèm theo Công văn số 6286/BCT-KHCN ngày 11 tháng 10 năm 2021)*

### **I. MỤC TIÊU CHÍNH**

Ứng dụng khoa học và công nghệ trong quá trình tái cơ cấu ngành Công Thương nhằm đảm bảo chất lượng tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, khả năng cạnh tranh của ngành và doanh nghiệp trên thị trường; đón đầu cơ hội phát triển đột phá từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

### **II. YÊU CẦU CHUNG**

1. Các nhiệm vụ đề xuất phải nêu rõ các vấn đề tương tự đã được nghiên cứu, thử nghiệm tại Việt Nam.
2. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Đề án (tại mục II.1) phải được triển khai ứng dụng tại ít nhất 01 doanh nghiệp, đơn vị thuộc Bộ Công Thương.
3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Đề án (tại mục II.2) cần bám sát các yêu cầu, nội dung đặt ra trong Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương đã được phê duyệt tại Quyết định số 2146/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

### **III. ĐỊNH HƯỚNG ƯU TIÊN**

#### **III.1. Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (R-D), triển khai sản xuất thử nghiệm sản phẩm (P)**

##### **1. Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng khoa học và công nghệ**

- Ứng dụng phổ biến các giải pháp kỹ thuật tiên tiến, hệ thống quản lý chất lượng, quản trị doanh nghiệp hiện đại, công cụ cải tiến năng suất tiên tiến nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả và khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp, thực hiện yêu cầu tái cơ cấu doanh nghiệp ngành công thương.

- Ứng dụng, nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ các sản phẩm, dịch vụ, mô hình sản xuất kinh doanh dựa trên nền tảng công nghệ của cách mạng công nghiệp 4.0 vào các doanh nghiệp ngành Công Thương.

- Điều tra, khảo sát và đánh giá trình độ công nghệ để xây dựng, kết nối và đồng bộ cơ sở dữ liệu doanh nghiệp ngành Công Thương với cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành khác.

## **2. Ứng dụng khoa học và công nghệ trong tái cơ cấu lĩnh vực công nghiệp**

- Thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và chuyển giao các công nghệ cao, công nghệ hiện đại, các công nghệ từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực có giá trị gia tăng, hàm lượng khoa học và công nghệ cao, có khả năng cạnh tranh với các sản phẩm cùng loại trong khu vực và trên thế giới.

- Nghiên cứu, xây dựng bản đồ công nghệ và lộ trình đổi mới công nghệ trong các ngành sản xuất công nghiệp; xác định các công nghệ, sản phẩm được ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng, đầu tư, phát triển phục vụ tái cơ cấu ngành Công Thương.

- Hỗ trợ triển khai các dự án sản xuất thử nghiệm, dự án khoa học và công nghệ, dự án đầu tư phục vụ sản xuất các sản phẩm phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu mà Việt Nam có lợi thế cạnh tranh và giá trị gia tăng cao.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển các ngành: công nghệ cao; công nghệ tiên tiến; công nghệ số; công nghệ sinh học trong công nghiệp chế biến; công nghệ thực phẩm và các công nghệ tiên tiến đón đầu xu hướng phát triển trên thế giới và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4

## **3. Ứng dụng khoa học công nghệ trong phát triển và hiện đại hóa thị trường nội địa**

- Ứng dụng khoa học và công nghệ và các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý nhằm đồng bộ và hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại; phát triển thương mại điện tử và các mô hình kinh doanh, phân phối hiện đại theo xu hướng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Nghiên cứu, xây dựng và phát triển các mô hình chuỗi cung ứng bền vững với từng nhóm sản phẩm; thí điểm và từng bước nhân rộng mô hình kết nối giữa nhà sản xuất với thị trường tiêu thụ phù hợp với từng nhóm sản phẩm/sản phẩm, hạn chế các khâu trung gian, nâng cao hiệu quả của chuỗi và ổn định thị trường.

- Phát triển dịch vụ logistics đồng bộ và hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững thương mại trong nước.

- Xây dựng hệ thống thông tin thị trường; ứng dụng các công cụ nghiên cứu, phân tích, dự báo thị trường hỗ trợ quản lý nhà nước và hoạt động của doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, phân phối.

## **4. Ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển xuất nhập khẩu**

- Nghiên cứu, dự báo tình hình kinh tế và thương mại thế giới, cơ hội và thách thức đặt ra trong quá trình đàm phán ký kết và triển khai các FTA thế hệ mới và đề xây dựng và điều chỉnh các nội dung, phương án tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả; đề xuất các hợp tác về thúc đẩy chuyển giao công nghệ và quyền sở hữu trí tuệ, các nội dung hợp tác kỹ thuật về ứng dụng, chuyển giao công nghệ;

nghiên cứu và đề xuất các biện pháp chủ động phòng ngừa, giải quyết tốt các tranh chấp thương mại quốc tế và cảnh báo sớm các vi phạm cam kết quốc tế ở Việt Nam và ở nước ngoài.

- Nghiên cứu các lợi thế so sánh của Việt nam với các nước trong xuất khẩu các mặt hàng chủ lực, lựa chọn định hướng và giải pháp chiến lược cho phát triển xuất khẩu mặt hàng mới và có giá trị gia tăng cao trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

- Nghiên cứu, xây dựng mô hình và phát triển trung tâm logistics tại một số cửa khẩu biên giới đường bộ cho phát triển thương mại với các nước có chung đường biên giới đất liền.

### **5. Phát triển hợp tác giữa doanh nghiệp, tổ chức khoa học công nghệ, cơ sở đào tạo để thúc đẩy ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất, kinh doanh**

- Nghiên cứu, ứng dụng các mô hình hợp tác phát triển giữa các doanh nghiệp, tổ chức khoa học công nghệ và cơ sở đào tạo ngành Công Thương; triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ trên cơ sở mô hình điểm về hợp tác giữa các doanh nghiệp, tổ chức khoa học công nghệ và cơ sở đào tạo.

- Hỗ trợ hoạt động thu hút chất xám chuyên gia quốc tế, ươm tạo công nghệ, sáng tạo và khởi nghiệp gắn kết trực tiếp với các hoạt động của doanh nghiệp ngành Công Thương trong quá trình tái cơ cấu.

### **III.2. Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ chế, chính sách tái cơ cấu ngành Công Thương**

- Nghiên cứu luận cứ khoa học và thực tiễn hỗ trợ việc xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện cơ chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy tái cơ cấu lĩnh vực công nghiệp, thương mại và hội nhập kinh tế quốc tế, đẩy mạnh doanh nghiệp ứng dụng khoa học và công nghệ; tái phân bố và cấu trúc không gian phát triển công nghiệp, thương mại theo hướng hiệu quả và bền vững, đáp ứng yêu cầu của tái cơ cấu ngành Công Thương và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Xây dựng và hoàn thiện chính sách về hội nhập, chính sách thương mại quốc tế, chính sách hué xuất khẩu, nhập khẩu phù hợp với lộ trình hội nhập quốc tế và khu vực, các hiệp định thương mại song phương và đa phương. Đề xuất các chính sách và giải pháp nhằm khai thác có hiệu quả các cam kết trong các FTA và khuôn khổ hợp tác mà Việt Nam tham gia; các biện pháp chủ động phòng ngừa, giải quyết tốt các tranh chấp thương mại quốc tế và cảnh báo sớm các vi phạm cam kết quốc tế ở Việt Nam và ở nước ngoài; kiểm soát các vấn đề thương mại xuyên biên giới.

- Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn hỗ trợ việc xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật và biện pháp kỹ thuật thực hiện yêu cầu quản lý về chất lượng sản phẩm hàng hoá theo hướng hiện đại, hài hoà hoá tiêu chuẩn khu vực, quốc tế, loại bỏ các sản phẩm có chất lượng thấp và có nguy cơ gây mất an toàn với sức khoẻ và môi trường.

- Xây dựng và tổ chức hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) tập trung phục

vụ cho hoạt động của Chương trình: CSDL về công nghệ và hoạt động đổi mới công nghệ trong các lĩnh vực sản xuất ngành Công Thương; CSDL về doanh nghiệp khoa học và công nghệ; Xây dựng cổng thông tin điện tử về khoa học và công nghệ của ngành Công Thương kết nối với các hệ thống thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, hệ thống thông tin của các Thương vụ của Việt Nam ở nước ngoài nhằm đẩy mạnh trao đổi, chia sẻ thông tin, kết nối cung – cầu, hỗ trợ hoạt động chuyển giao, đổi mới công nghệ.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

Số: 6333 /BCT-KHCN

V/v đề xuất đặt hàng nhiệm vụ  
KH&CN cấp Bộ Công Thương  
lĩnh vực cơ khí bắt đầu thực  
hiện từ năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2021

Kính gửi:

- Các Tổng Cục, Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ;
- Các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty ngành Công Thương;
- Các Trường Đại học, Cao đẳng, Hiệp hội, Hội trong ngành Công Thương;
- Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;
- Các Tổ chức khoa học và công nghệ.

Thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và định hướng của Chính phủ về phát triển ngành cơ khí trong các chiến lược, kế hoạch, chương trình phát triển của các ngành, lĩnh vực có liên quan như: năng lượng, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp ô tô; đồng thời, triển khai định hướng phát triển các sản phẩm cơ khí ưu tiên tại Quyết định số 176/QĐ-BCT ngày 29 tháng 01 năm 2019 ban hành Danh mục sản phẩm cơ khí chế tạo, linh kiện, máy nông nghiệp và sản phẩm phụ trợ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn được hỗ trợ đầu tư; căn cứ các quy định hiện hành về trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ sử dụng ngân sách nhà nước, Bộ Công Thương thông báo về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ bắt đầu thực hiện từ năm 2023 thuộc lĩnh vực cơ khí như sau:

**1. Nội dung ưu tiên**

- Phân ngành thiết bị động lực: Các loại động cơ Diesel từ 50 HP trở lên; động cơ Diesel tàu thủy cùng hệ thống hộp số hệ trực và chân vịt công suất 300 HP trở lên; các loại động cơ ô tô đạt tiêu chuẩn tối thiểu EURO 4; Các loại động cơ thế hệ mới: Động cơ điện, động cơ ồ từ, động cơ servo (động cơ bước), động cơ từ kháng, động cơ tuyến tính;

- Phân ngành thiết bị nâng hạ: Cỗng trục 30 tấn trở lên, cầu chân đế từ 30 tấn trở lên, cần trục từ 10 tấn trở lên, cầu bánh xích từ 50 tấn trở lên, cầu bánh lốp chân cứng từ 50 tấn trở lên, cầu trên tàu biển từ 20 tấn trở lên, cầu tháp từ 5 tấn trở lên; cầu khung bánh lốp RTGC (Rubber Tyred Gantry Crane) có sức nâng từ 30 tấn trở lên; cầu bờ chạy ray RMQC (Rail Mounted Quayside Crane) có sức nâng từ 30 tấn trở lên. Cầu khung chạy ray RMGC (Rail Mounted Gantry Crane) có sức nâng từ 30 tấn trở lên.

- Phân ngành cơ khí ô tô: Các chi tiết, linh kiện, quan trọng như bộ truyền động, hộp số, động cơ, thân vỏ xe... cho các dòng xe tải nhỏ đa dụng phục vụ

cho sản xuất nông nghiệp, nông thôn; Xe ô tô chuyên dùng (Xe chở bê tông, xi măng, xe đặc chủng phục vụ an ninh - quốc phòng); Xe ô tô khách tầm trung và tầm ngắn chạy liên tỉnh, nội đô từ 10 chỗ ngồi trở lên; Xe tiết kiệm nhiên liệu, thân thiện môi trường (xe khách, xe buýt chạy bằng khí thiên nhiên hoặc sử dụng công nghệ Hybrid hoặc chạy điện). Tăng cường hợp tác với các hãng ô tô lớn để lựa chọn chủng loại phụ tùng, linh kiện mà Việt Nam có thể sản xuất để đảm nhận vai trò mắt xích trong chuỗi sản xuất - cung ứng toàn cầu, trên cơ sở đó đầu tư công nghệ tiên tiến, sản xuất phục vụ xuất khẩu.

- Phân ngành thiết bị phục vụ nông nghiệp: Các loại máy kéo phục vụ sản xuất nông nghiệp; các loại máy canh tác, thu hoạch, bảo quản, chế biến các sản phẩm nông - lâm - ngư nghiệp, các kho bảo quản sản phẩm nông - lâm - ngư nghiệp; Máy phun thuốc trừ sâu, Robot nông nghiệp phục vụ phun thuốc bảo vệ thực vật; Các loại máy, thiết bị xử lý phế và phụ phẩm sau chế biến thủy sản: vỏ ốc, tôm, nghêu, cá.

- Phân ngành thiết bị công trình, thiết bị công nghiệp và thiết bị điện: Hệ thống cung cấp than, hệ thống thải tro xỉ, hệ thống băng tải; máy đánh đồng và máy phá đồng, hệ thống lọc bụi tĩnh điện, hệ thống làm mát tuần hoàn, hệ thống ống khói, trạm phân phối và máy biến áp chính cho nhà máy nhiệt điện, hệ thống cung cấp dầu, hệ thống khử lưu huỳnh, hệ thống xử lý nước, xử lý nước thải, hệ thống phòng cháy chữa cháy; kết cấu thép nhà máy nhiệt điện, bình ngưng cho hệ thống tuabin và thiết bị gia nhiệt cho nhà máy nhiệt điện; lò hơi (Phần áp lực và Phần không áp lực); thiết bị thu hồi nhiệt cho nhà máy nhiệt điện; Thiết bị đo lường, máy biến dòng, máy biến áp 110kV - 500kV; máy cắt điện trung áp và cao áp; thiết bị hạn chế dòng ngắn mạch đến 500kV; chống sét đến 500kV; sứ chuỗi cách điện; Dây chuyền thiết bị hoàn chỉnh xử lý tro, xỉ, thạch cao từ sản xuất công nghiệp.

+ Các loại bình, bồn chứa áp lực cao; các bồn chứa khí hóa lỏng hoặc hóa chất có kích thước lớn; các thiết bị dùng để thay đổi hoạt tính hóa học hay sinh học của một phản ứng trong các công đoạn chiết tách hóa chất và các thiết bị tháp chưng cất của công nghệ lọc hóa dầu;

+ Thiết bị lọc nước biến thành nước ngọt cho các biển đảo;

+ Van; máy bơm phục vụ dầu khí, công nghiệp mỏ, năng lượng; thiết bị năng lượng tái tạo: Năng lượng gió, mặt trời, sinh khối; các thiết bị tiết kiệm năng lượng;

- Phân ngành cơ khí khác:

+ Các loại khuôn mẫu: Khuôn mẫu có độ chính xác cao, khuôn đúc nhựa có độ chính xác cao;

+ Các loại chi tiết cơ khí tiêu chuẩn chất lượng cao: Các loại đai ốc, bu lông, ốc vít có độ chính xác cao dùng cho các thiết bị điện tử, cơ điện tử, điện tử y tế, rô bốt công nghiệp;

+ Các loại chi tiết nhựa chất lượng cao: Các bộ truyền động chính xác, các

chi tiết có độ bền và tuổi thọ cao, chịu nhiệt và chịu mài mòn bằng nhựa;

+ Dụng cụ đo lường, kiểm tra dùng trong cơ khí: Thước đo, máy đo 3 chiều, máy phân tích thành phần kim loại, máy siêu âm mối hàn;

+ Chi tiết máy: Bu lông cường độ cao, ốc vít cường độ cao, ốc bi, bạc lót, bánh răng, van, khớp các loại, vỏ máy, chi tiết đột dập, hộp biến tốc, xi lanh thủy lực;

+ Vật liệu để sản xuất linh kiện, cụm linh kiện, phụ tùng của ngành sản xuất, lắp ráp ô tô, máy động lực, nâng hạ, máy nông nghiệp, thiết bị điện và thiết bị công nghệ cao.

## 2. Yêu cầu về hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ

- Công văn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ của đơn vị theo mẫu tại Phụ lục 1 kèm theo;

- Biểu tổng hợp đề xuất nhiệm vụ theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo;

- Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo mẫu quy định tại Thông tư 50/2014/TT-BCT ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Công Thương và Thông tư số 37/2016/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2014/TT-BCT;

- Văn bản thể hiện nhu cầu của doanh nghiệp đối với vấn đề khoa học và công nghệ đề xuất đặt hàng và cam kết của doanh nghiệp trong việc đổi ứng một phần kinh phí, phối hợp thực hiện, tiếp nhận, ứng dụng, thử nghiệm kết quả nghiên cứu (nếu có);

- Văn bản minh chứng về công nghệ hoặc sản phẩm khoa học và công nghệ có khả năng ứng dụng hoặc có xuất xứ từ kết quả nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ đã được hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá, nghiệm thu và kiến nghị triển khai áp dụng hoặc là kết quả khai thác sáng chế hoặc giải pháp hữu ích (áp dụng đối với đề xuất đặt hàng dự án sản xuất thử nghiệm).

## 3. Thời hạn và nơi tiếp nhận hồ sơ đề xuất

### a) Thời hạn nhận hồ sơ

Thời hạn cuối cùng nhận Hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ: **ngày 15 tháng 11 năm 2021** theo dấu ghi ngày nhận công văn đến hoặc dấu bưu điện trên hồ sơ.

### b) Quy định về hồ sơ và nơi tiếp nhận hồ sơ

Hồ sơ đề xuất của đơn vị đóng thành 02 quyển, sử dụng mẫu bìa theo quy định tại Phụ lục 2 Công văn này và gửi về Bộ Công Thương (qua Vụ Khoa học và Công nghệ), số 54 Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; bìa mềm gửi về địa chỉ thư điện tử: [Khcn@moit.gov.vn](mailto:Khcn@moit.gov.vn) và [Longtv@moit.gov.vn](mailto:Longtv@moit.gov.vn).

Ngoài việc gửi hồ sơ theo quy định nêu trên, đề nghị các đơn vị liên hệ về Vụ Khoa học và Công nghệ (qua Phòng Kế hoạch tổng hợp) để được cấp tài khoản truy cập Hệ thống Cơ sở dữ liệu KH&CN ngành Công Thương và cập nhật hồ sơ đăng ký vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu theo hướng dẫn.

Thông tin chi tiết liên hệ: Phòng Kế hoạch tổng hợp, Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, điện thoại: 024.22202308 hoặc 024.22202438.

Bộ Công Thương hướng dẫn nội dung đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN bắt đầu thực hiện từ năm 2023 lĩnh vực cơ khí như trên để các đơn vị triển khai thực hiện./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Công thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Các Bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT, KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Sinh Nhật Tân**